

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HSST
Ngày: 19 -5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và ông Nguyễn Đình Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Quỳnh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Trần Xuân B - sinh ngày 01/5/2002 tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: số nhà 4, ngõ 24 đường T, tổ 13, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và con bà Dương Thị B; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 12/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

2/ Trần Minh H1 - sinh ngày 08/9/2002, tại: thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: tổ 8, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: học sinh; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và con bà Nguyễn Thị Q; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 13/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

3/ Nguyễn Quang V - sinh ngày 17/4/2003, tại: thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: tổ 11, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc N và con bà Trần Thị Th; bị cáo chưa có

vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng bằng Quyết định giao người buộc tội là người dưới 18 tuổi để giám sát số 01/2021/HSST–QĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021, ngày 18/4/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 34/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 18 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

- Bị hại:

+ Anh Lại Duy H2, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Địa chỉ: xóm 10, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình;

+ Anh Đinh Quang H3, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Địa chỉ: thôn Đ, xã Th, huyện Th, tỉnh Hà Nam.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Dương Thị M, sinh năm 1976; địa chỉ: tổ 18, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt).

- Những người làm chứng:

+ Anh Đoàn Quang M, sinh năm 1999; (Vắng mặt)

+ Anh Hà Minh Q, sinh năm 2001 (Vắng mặt);

+ Anh Phạm Quang L, sinh năm 2002 (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Quang H3, Lại Duy H2, Phạm Quang L, Đoàn Quang M, Hà Minh Q và Nguyễn Văn Th, đều là nhân viên quán trà chanh “Bụi Phố” ở phường T, thành phố T do anh Phạm Ngọc L, sinh năm 1985, trú tại tổ 22, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình làm chủ.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17/10/2020, sau khi làm việc xong anh Phạm Quang L, anh Đoàn Quang M điều khiển mỗi người một xe mô tô và anh Đinh Quang H3 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng – đen – bạc, BKS 35K1-346.14 chở anh Lại Duy H2 từ quán trà chanh “Bụi Phố” theo đường Đ để về phòng trọ ở tổ 1, phường Tr, thành phố T. Trên đường về đến gần ngã tư giao giữa đường Đ và đường Tr, nhóm của anh H3 gặp Trần Xuân B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng – đen – bạc, BKS 35B2-622.70 chở sau là Trần Minh H1 đi cùng chiều phía trước; rồi lần lượt xe của anh M, H3, L vượt qua xe của B. Khi gần đến dốc Ủy ban nhân dân thành phố (đoạn đường cong cua) thuộc địa giới hành chính tổ 10B, phường B, thành phố T, B tăng tốc điều khiển xe mô tô của mình vượt qua xe mô tô của anh L, anh H3 thì gặp xe mô tô của anh M đi phía trước nên B đánh lái để tránh nhưng do bị mất lái nên xe của B đâm vào tường bao của Ủy ban nhân dân thành phố T đổ xuống đường, B và H1 ngã xuống nền đường. B, H1 bức tức cho rằng nhóm của anh H3 làm mình bị ngã nên điều khiển xe lùa theo nhóm của anh H3, được khoảng 30m thì đuổi kịp và ép xe anh H3 dừng lại. Anh H3 dựng xe và cùng anh H2 xuống xe cãi chửi nhau với B và H1. B lấy con dao loại gọt hoa quả, dài khoảng 20cm, phần lưỡi bằng kim loại dài khoảng 10cm và rộng khoảng 2cm, mũi dao nhọn, cán dao bằng gỗ tại giá đèo hàng cầm ở tay phải giơ lên dọa đánh anh H3 và anh H2. Thấy B cầm dao, anh H3

và H2 bỏ chạy, trên đường bỏ chạy, anh H3 và anh H2 nhặt mỗi người 01 đoạn cây khô cầm ở tay đồng thời nhặt đá ném về phía H1 và B nhưng không trúng ai. Khi B đuổi theo anh H3 và anh H2 một đoạn nhưng không đuổi kịp thì quay lại đi về hướng H1 đang đứng. Khi gần đến chỗ H1, B thấy anh H3 cầm đoạn cây đi về phía mình thì cầm dao chạy đến đánh anh H3; anh H3 cầm đoạn cây vụt trúng vào cánh tay bên trái của B gây ra vết sưng nề bầm tím rồi bỏ chạy. Lúc này Hà Minh Q và Nguyễn Văn Th từ quán trà chanh “Bụi Phố” về qua thấy B đang lùa anh H3 thì dừng xe hỏi sự việc, anh H3 hò có dao chạy đi, anh Q và anh Th để xe lại bỏ chạy. B lùa anh H3 một đoạn nữa nhưng không lùa kịp nên quay lại vị trí xe mô tô BKS 35K1-346.14 của H2, dùng dao rạch 01 đường dài ở yên xe rồi dùng chân đạp đổ xe mô tô xuống đường.

Sau khi sự việc xảy ra, Trần Minh H1 điều khiển xe mô tô BKS 35B2-622.70 điều khiển chở B đến quán Trà Chanh 1975 ở tổ 9, phường B, thành phố T mục đích để rủ thêm người đi đánh nhóm của anh H3. Khi đến quán, lúc này khoảng 23 giờ cùng ngày, H1 dựng xe mô tô trước cửa quán, đi vào bên trong gặp Nguyễn Quang V nói về việc bị ngã và bị đánh; V nói “đi”. V, H1 đi ra đến cửa quán thì gặp B đang cầm 01 con dao ở tay phải, B nói với V nội dung bị ngã xe và bị đánh; V nghe xong nói “*đi đánh chúng nó*” rồi H1 đưa chìa khóa cho V nổ máy xe mô tô BKS 35B2-622.70 chở B ngồi giữa cầm dao và H1 ngồi sau cùng đi về hướng Ủy ban nhân dân thành phố T. Khi đến khu vực dốc của Ủy ban nhân dân thành phố, nhóm của B nhìn thấy anh H3 H2, L, M, Th, Q đang đứng ở đường nói chuyện cùng với anh Phạm Ngọc L (chủ quán trà chanh “Bụi Phố”); đồng thời nghe thấy anh H3 hò lên “*A, chúng nó đây rồi*” thì B ngồi giữa giơ dao chỉ về phía nhóm của anh H3 nói “*chúng mày định chơi tao à*”. Xác định nhóm của B quay lại để đánh nên anh H2 nhặt khoảng 04 hòn đá loại (5x3) cm cầm ở tay và lên xe mô tô anh H3 chở bỏ chạy về hướng chợ ngã ba Quân Đoàn rồi rẽ vào đường chợ; V điều khiển xe đuổi theo để đánh anh H3 và anh H2. Quá trình bỏ chạy, anh H2 cầm đá ném về phía V, H1, B nhưng không trúng ai. Khi chạy đến ngã ba rẽ ra đường Tr thì V lùa tới phía sau xe, H2 cầm mũ cối đập về phía V, mũ cối trúng vào má bên phải của V làm V đi chậm lại. Anh H3 tiếp tục điều khiển xe chạy đến đường Ph thuộc tổ 2, phường B, thành phố T thì bị V đuổi kịp áp sát phía bên trái xe, B cầm dao bằng tay phải vung đâm trúng 01 nhát vào vùng thắt lưng bên trái của anh H3; đồng thời H1 dùng chân phải đạp 01 phát trúng đùi trái của anh H2 làm cho xe mô tô do anh H3 điều khiển mất lái bị đổ xuống đường, anh H3 và anh H2 bị ngã xuống nền đường, anh H2 bị thương nhẹ. Thấy anh H3 và anh H2 bị ngã, V điều khiển xe mô tô chở B và H1 ra Quốc lộ 1A, đi được một đoạn thì B rút con dao ở bên đường; V chở H1 về nhà rồi cùng B ra thành phố Ni. Sau khi bị đâm, bị đạp ngã ở đường anh H3 và anh H2 được đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình cấp cứu, điều trị; đến ngày 20/10/2020 anh H2 ra viện và ngày 30/10/2020 anh H3 ra viện.

Các anh Phạm Ngọc L, Phạm Quang L, Đoàn Quang M, Nguyễn Văn Th và Hà Minh Q đang đứng nói chuyện với anh H3 và anh H2 ở đường; thấy V, B, H1 lùa anh H3, anh H2 cũng chạy theo để can ngăn nhưng đến chợ ngã ba Quân Đoàn

thì không thấy nhóm của B và anh H3, anh H2 đâu nên bỏ về.

Sau khi nhận tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường tại đoạn đường Ph thuộc tổ 2, phường B, thành phố T; thu giữ 01 mũ cối màu xanh, đã qua sử dụng, kích thước (30,5x26)cm, trên chóp mũ bị bẹp méo diện tích thước (13x4)cm.

Ngày 22/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T quyết định trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Ninh Bình giám định xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành thương tích đối với anh Lại Duy H2 nhưng anh H2 từ chối giám định.

Ngày 23/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T quyết định trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Ninh Bình giám định xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành thương tích đối với anh Đinh Quang H3.

Tại Bản kết luận số 063/2020/ThT ngày 26/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: vết thương thất lưng trái kích thước (1,5x0,3)cm, bờ mép sắc gọn; vết mổ đường trắng trên dưới rốn kích thước (20x0,3)cm; vết mổ dẫn lưu ổ bụng kích thước (1,5x0,5)cm; khâu vết thương thận trái kích thước (1,0x2,0)cm; các vết sây sát da (chưa có căn cứ xếp tỷ lệ)

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 19%

3. Cơ chế hình thành thương tích: vết thương do vật sắc trực tiếp gây nên.

Ngày 27/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T quyết định trưng cầu giám định bổ sung tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với các vết sây sát da của anh Đinh Quang H3; tuy nhiên anh H3 từ chối giám định.

Ngày 22/10/2020, Lại Duy H2 tự nguyện giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T chiếc xe mô tô Honda Wave, màu trắng – đen - bạc, BKS 35K1-346.14 bị B, H1, V gây thiệt hại. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra yêu cầu định giá tài sản xác định trị giá thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng – đen - bạc, BKS 35K1-346.14. Tại bản kết luận định giá tài sản số 15 ngày 02/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 500.000 đồng.

Ngày 03/11/2020, Trần Xuân B giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng – đen – bạc, BKS 35B2-622.70.

Trong quá trình điều tra, Trần Xuân B, Trần Minh H1 và Nguyễn Quang V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT – VKS ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Xuân B, Trần Minh H1 và Nguyễn Quang V ra trước Tòa án nhân dân thành phố

Tam Điệp đề xét xử về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Xuân B, Trần Minh H1 và Nguyễn Quang V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Xuân B.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Minh H1.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101, khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang V.

- Xử phạt các bị cáo như sau:

+ Xử phạt bị cáo Trần Xuân B từ **27 (hai mươi bảy)** đến **30 (ba mươi)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ **54 (năm mươi tư)** đến **60 (sáu mươi)** tháng kể từ ngày tuyên án.

+ Xử phạt bị cáo Trần Minh H1 từ **21 (hai mươi một)** đến **23 (hai mươi ba)** tháng tù. nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ **42 (bốn mươi hai)** đến **46 (bốn mươi sáu)** tháng kể từ ngày tuyên án.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V từ **18 (mười tám)** đến **20 (hai mươi)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ **36 (ba mươi sáu)** đến **40 (bốn mươi)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Xuân B cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Trần Minh H1 và bị cáo Nguyễn Quang V cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) chiếc mũ cối màu xanh kích thước (30,5 x 26) cm, trên chóp mũ bẹp méo kích thước (13 x 4) cm đã qua sử dụng.

Trong quá trình điều tra, anh Phạm Quang L trình bày: Khoảng 23 ngày 17/10/2020 anh có cùng với anh H2, anh H1, anh M đi trên 3 chiếc xe máy trong đó anh và anh M đi mỗi người một xe, anh H3, anh H2 đi một xe, khi đi đến đoạn đường cua đường Đ thì có hai nam thanh niên đi trên một chiếc xe máy vượt lên trước anh và mọi người rồi tạt đầu xe do anh H3 điều khiển và bị đâm vào tường bao của Ủy ban nhân dân thành phố T, anh và mọi người đi qua một đoạn thì thấy hai thanh niên này tiếp tục vượt lên và chặn xe anh H3 điều khiển cầm một con dao chỉ về phía anh H3 đe dọa, anh và mọi người để xe lại và bỏ chạy, hai người thanh niên tiếp tục đuổi nhưng không đuổi được nên họ đã đi và chúng tôi quay lại lấy xe thì lúc này hai người thanh niên lại quay xe trở lại cùng với một nam thanh niên nữa tiếp tục dùng dao đuổi theo xe do anh H3 điều khiển, anh và mọi người chạy theo đến khu vực chợ ngã ba Quân đoàn thì không thấy nhóm thanh niên này và anh H3, anh H2 đâu nữa. Khoảng 15 phút sau thì anh gọi điện cho H3 thì H3 nói đang ở cổng nhà anh L anh và mọi người liền đi đến thấy H3 nằm giữa cổng còn H2 đang ngồi cạnh sau đó anh và mọi người đưa H3 và H2 đi cấp cứu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp lời khai của bị hại là anh Đinh Quang H3 và anh Lại Duy H2, những người làm chứng là anh Đoàn Quang M, anh Hà Minh Q và anh Phạm Quang L đồng thời còn được chứng minh qua các vết thương thực tế của bị hại; Kết luận giám định thương tích 063/2020/ThT ngày 26/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận: Xuất phát từ việc nghi ngờ anh Đinh Quang H3 điều khiển xe mô tô chở Lại Duy H2 tham gia giao thông làm Trần Xuân B và Trần Minh H1 bị ngã. H1 và B rủ Nguyễn Quang V quay lại đánh anh H3, anh H2. Khoảng 23 giờ ngày 17/10/2020, V điều khiển xe mô tô BKS 35B2-622.70 chở B cầm theo 01 con dao và H1 ngồi sau cùng để tìm đánh anh H3, anh H2. Khi thấy anh H3, anh H2 đang đứng ở đường rồi lên xe bỏ chạy thì V điều khiển xe chở B, H1 lừa theo. Đến đoạn đường

Ph thuộc tổ 2, phường B, thành phố T, V đuổi kịp xe của anh H3 để B dùng dao đâm trúng 01 nhát vào vùng thắt lưng trái của anh H3 và H1 ngồi sau dùng chân đạp vào vùng đùi trái của anh H2 làm xe mô tô anh H3 điều khiển bị đổ xuống đường hư hỏng nhẹ, anh H3 và anh H2 bị ngã ra đường. Kết quả giám định anh H3 bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 19%, anh H2 bị thương nhẹ.

Theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc dùng thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) ...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

Các bị cáo Trần Xuân B, Trần Minh H1 và Nguyễn Quang V nhận thức được hành vi dùng dao, dùng chân đạp vào người anh H3 khiến xe máy đổ ra đường sẽ gây ra hậu quả thương tích cho anh H3 và anh H2. Giữa các bị cáo B, H1 và V và bị hại anh H3, anh H2 không có mâu thuẫn từ trước chỉ vì hiểu lầm trong quá trình tham gia giao thông mà các bị cáo V, B và H1 đã dùng xe mô tô đuổi theo xe mô tô do anh H3 điều khiển và dẫn đến việc B dùng dao có lưỡi bằng kim loại đâm gây thương tích cho anh H3. Do đó các bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố các bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác và ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn phường B nói riêng và trên địa bàn thành phố T nói chung. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với các bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[3] Trong vụ án này có ba bị cáo tham gia do đó khi quyết định hình phạt cần xem xét đến hành vi của từng bị cáo để cá thể hóa mức hình phạt cho phù hợp với tính chất mức độ, hành vi của các bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Xuân B là người đầu tiên gây xích mích với anh Đinh Quang H3 và Lại Duy H2 và cũng là người chủ động dùng dao đâm vào thắt lưng gây thương tích cho anh H3 do đó về trách nhiệm hình sự của Trần Xuân B cao hơn Trần Minh H1 và Nguyễn Quang V là phù hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Quang V, chỉ vì có mối quan hệ bạn bè với B và H1 nên khi nghe H1, B nói bị ngã xe và bị đánh thì bị cáo đã chủ động nói với B, H1 đi tìm đuổi đánh anh H3, anh H2, bị cáo cũng là người trực tiếp điều khiển xe trở B và H1 đuổi đánh gây thương tích cho anh H3 và anh H2. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của bị cáo song thấp hơn bị cáo B cao hơn H1 là phù hợp.

Đối với bị cáo Trần Minh H1 là khi cùng B, V đuổi theo xe do anh H3 điều khiển và chính bị cáo là người đã dùng chân đạp vào anh H2 khiến xe do anh H3 điều khiển ngã ra đường gây thương tích cho anh H2 và H3. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của bị cáo song thấp hơn B và V là phù hợp.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Trần Xuân B, Trần Minh H1 và Nguyễn Quang V có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Xuân B, Trần Minh H1 và Nguyễn Quang V không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị hại là anh Đinh Quang H3 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo Trần Xuân B, Trần Minh H1 và Nguyễn Quang V.

Đối với bị cáo Nguyễn Quang V khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi do vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng thêm Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo.

[6] Xét tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo B, H1, V, căn cứ Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình Sự. Do vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo Trần Xuân B, Trần Minh H1 và Nguyễn Quang V ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo là phù hợp đủ để giáo dục cải tạo các bị cáo thành công dân có ích là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét bị cáo Trần Minh H1 có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 và khoản 2 của Điều 51, vai trò của bị cáo thấp hơn các bị cáo B và V do vậy cần áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và áp dụng cho bị cáo mức án thấp nhất dưới khung hình phạt là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] **Về trách nhiệm dân sự:** Trong quá trình điều tra các bị cáo Trần Xuân B, Trần Minh H1 và Nguyễn Quang V cùng gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho anh H3 tổng số tiền 155.500.000 đồng (B bồi thường 55.500.000 đồng,

H1 và V mỗi người 50.000.000 đồng). Anh H và gia đình đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường khoản tiền gì nên không đặt ra xem xét.

Đối với thương tích của anh Lại Duy H2: anh H2 không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết.

Đối với thiệt hại của xe mô tô BKS 35K1-346.14: Trần Xuân B, Trần Minh H1 và gia đình Nguyễn Quang V đã tự nguyện thỏa thuận sửa chữa, khắc phục. Sau khi sửa chữa, anh H2 không có đề nghị gì khác nên không đặt ra xem xét.

Đối với hành vi của anh Đinh Quang H3 dùng đoạn cành cây vụt trúng vào tay trái của Trần Xuân B khi bị B cầm dao đánh; anh Lại Duy H2 dùng mũ cối vụt vào má bên phải của Nguyễn Quang V khi bị V, B, H1 lừa đánh. Hành vi anh H3, H2 là phòng vệ chính đáng nên không vi phạm.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 (một) chiếc mũ cối của anh Lại Duy H2 sử dụng khi đánh Nguyễn Quang V, chiếc mũ đã cũ không còn giá trị sử dụng nên anh H2 không yêu cầu nhận lại và đề nghị tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 35B2-622.70, quá trình điều tra xác định xe mô tô là tài sản hợp pháp của chị Dương Thị M là di của Bắc; chị M cho B mượn xe đi chị M không biết B sử dụng để lừa đánh gây thương tích. Ngày 07/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe mô tô BKS 35B2-622.70 cho chị M là đúng theo quy định của pháp luật.

[9] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Xuân Bắc;

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Minh Hiếu;

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101, khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang Vinh;

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a, c khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố:

Các bị cáo Trần Xuân B, Trần Minh H1 và Nguyễn Quang V phạm tội: Cố ý gây thương tích.

+ Xử phạt các bị cáo như sau:

+ Xử phạt bị cáo Trần Xuân B **27 (hai mươi bảy)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **54 (năm mươi tư)** tháng kể từ ngày tuyên án.

+ Xử phạt bị cáo Trần Minh H1 **21 (hai mươi một)** tháng tù. nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **42 (bốn mươi hai)** tháng kể từ ngày tuyên án.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V **18 (mười tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **36 (ba mươi sáu)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Xuân B cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Trần Minh H1 và bị cáo Nguyễn Quang V cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình Sự.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) chiếc mũ cối màu xanh kích thước (30,5 x 26) cm, trên chóp mũ bẹp méo kích thước (13 x 4) cm đã qua sử dụng.

Vật chứng trên Cơ quan điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 4 năm 2021 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3/ Về án phí:

Buộc các bị cáo Trần Xuân B, Trần Minh H1 và Nguyễn Quang V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú